

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP
THAN - KHOÁNG SẢN VIỆT NAM
TỔNG CÔNG TY KHOÁNG SẢN - TKV

Số: 2448 /VIMICO – TCKT
V/v giải trình biến động kết quả SXKD
Quý 3 năm 2022 so với cùng kỳ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 31 tháng 10 năm 2022

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

1. Tổ chức đại chúng: Tổng Công ty Khoáng sản TKV – CTCP
2. Mã chứng khoán: KSV

Căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh 9 tháng đầu năm 2022, Tổng Công ty Khoáng sản TKV-CTCP xin giải trình biến động kết quả SXKD so với cùng kỳ năm trước như sau:

ĐVT: Triệu đồng

Lợi nhuận sau thuế TNDN	Năm 2022		Năm 2021		Chênh lệch	
	Quý 3	9 tháng	Quý 3	9 tháng	Quý 3	9 tháng
<i>BCTC Công ty mẹ</i>	(122.861)	136.695	82.935	316.613	(205.796)	(179.918)
<i>BCTC hợp nhất toàn TCT</i>	(83.621)	287.304	217.066	698.731	(300.687)	(411.427)

Như vậy, lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ Tổng công ty quý 3 giảm 205.796 trđ, lũy kế 9 tháng giảm 179.918 trđ so với cùng kỳ năm 2021, Lợi nhuận sau thuế toàn TCT quý 3 giảm 300.687 trđ, lũy kế 9 tháng giảm 411.427 triệu đồng so với cùng kỳ năm trước.

Nguyên nhân:

Mặc dù sản lượng tiêu thụ đồng tấm 9 tháng tăng gấp 2,45 lần so với cùng kỳ năm trước nhưng lại tăng chủ yếu vào quý 3 khi giá bán xuống thấp:

Sản lượng tiêu thụ đồng tấm 6 tháng là 11.821 tấn nhưng kết thúc 9 tháng đã đạt 22.819 tấn. Tuy nhiên, bắt đầu từ quý 3/2022, giá đồng tấm giảm sâu, từ khoảng 9.537 USD/tấn vào đầu tháng 6 xuống còn bình quân 7.446 USD/tấn tháng 7, tháng 8 bình quân khoảng 7.700 USD/T, tháng 9 bình quân 7.433 USD/T.

Bên cạnh đó, các chi phí hầu hết đều tăng như: chi phí nguyên nhiên vật liệu (than cốc, xăng dầu..), chi phí tài chính, chi phí bán hàng, chi phí khác. Cụ thể:

Tại Cty CP gang thép Cao bằng, Lợi nhuận sau thuế chỉ đạt 43.796 trđ, bằng 15% LNST 9 tháng năm 2021. Nguyên nhân: sản lượng phôi thép tiêu thụ giảm 25,6% so với cùng kỳ năm trước, giá bán phôi thép quý 3 giảm mạnh, giá thành sản xuất tăng do các nguyên liệu đầu vào tăng (than cốc, xăng dầu...)

Chi phí tài chính toàn TCT tăng 102.227 trđ chủ yếu do DA mở rộng nâng công suất luyện đồng Lào Cai đã đi vào SX nên toàn bộ chi phí lãi vay của DA đã được tính vào chi phí SX trong kỳ và do lãi suất vay các NHTM tăng.

Chi phí bán hàng tăng 19.779 trđ do tăng chi phí vận chuyển sản phẩm (tăng do giá nhiên liệu, tăng do sản lượng vận chuyển tiêu thụ nhiều hơn)

Chi phí khác tăng 35.699 trđ chủ yếu do tăng thu thuế tài nguyên, phí bảo vệ môi trường theo kết luận của Kiểm toán Nhà nước tại Cty mẹ và Cty CP kim loại màu Thái Nguyên.

Trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- QTK (phối hợp);
- Lưu VT, TCKT.

